

SỞ Y TẾ SƠN LA  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC**  
**KỸ THUẬT VIÊN DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI**

Thời gian: 3 tháng

(Đối tượng: Y sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên)

*Sơn La, năm 2023*

SỞ Y TẾ SƠN LA  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC**  
**KỸ THUẬT VIÊN DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI**

Thời gian: 3 tháng

(Đối tượng: Y sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BVĐKT ngày tháng 5 năm 2023  
của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La)*

*Sơn La, năm 2023*

## **GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH KỸ THUẬT VIÊN DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI**

Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La là bệnh viện tuyến cuối của ngành y tế Sơn La với quy mô 500 giường bệnh, trong những năm qua bệnh viện không ngừng phát triển các kỹ thuật mới, trong đó có nhiều kỹ thuật phẫu thuật mới hiệu quả, nhằm góp phần nâng cao chất lượng điều trị bệnh lý Ngoại khoa.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật nội soi cho các Y sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên đang hoặc sẽ làm công tác tít dụng cụ phẫu thuật tại các cơ sở y tế thuộc các bệnh viện tuyến tỉnh hoặc bệnh viện tuyến huyện trong tỉnh. Khoa Phẫu thuật Gây mê - Hồi sức Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La xây dựng chương trình đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật nội soi với thời gian đào tạo 3 tháng, nhằm cung cấp cho học viên kiến thức, kỹ năng tít dụng cụ phẫu thuật trong các cas mổ Ngoại khoa, Sản khoa, chấn thương ... đặc biệt là các phẫu thuật nội soi ổ bụng, tiết niệu, đang ngày càng phát triển mạnh mẽ ở các cơ sở Y tế trong tỉnh. Bên cạnh đó chương trình cũng cung cấp kiến thức thái độ với công tác bảo quản, xử lý dụng cụ, công tác phòng chống nhiễm khuẩn ngoại khoa.

Với mong muốn khi hoàn thành khóa đào tạo các học viên có thể độc lập thực hiện công tác tít dụng cụ cho các phẫu thuật cấp cứu hay gặp ở các tuyến bệnh viện như: chữa ngoài tử cung, viêm ruột thừa cấp, thủng dạ dày. Chương trình đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ nội soi góp phần đáp ứng những mục tiêu cơ bản của ngành y tế tỉnh Sơn La đặt ra, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị toàn diện người bệnh trong tình hình mới.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

**I. TÊN KHÓA HỌC: Kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật nội soi**

**II. Thời gian đào tạo: 03 tháng**

**III. Mục tiêu đào tạo**

**Mục tiêu kiến thức:**

1. Nắm được các tên, tính năng các loại dụng cụ phẫu thuật mô mở và nội soi.

**Mục tiêu kỹ năng:**

1. Thực hiện được các kỹ thuật trong các phẫu thuật nội soi  
 2. Thực hiện được kỹ thuật tít dụng cụ trong các phẫu thuật nội soi ổ bụng  
 3. Thực hiện được kỹ thuật tít dụng cụ trong các phẫu thuật nội soi sản khoa.  
 4. Thực hiện được kỹ thuật tít dụng cụ trong các phẫu thuật nội soi tiết niệu  
 5. Thực hiện được kỹ thuật tít dụng cụ trong các phẫu thuật nội soi chấn thương.

**Mục tiêu thái độ:**

1. Biết cách bảo quản và xử lý dụng cụ sau phẫu thuật nội soi  
 2. Nâng cao ý thức phòng chống nhiễm khuẩn khu mổ

**IV. Học viên tham gia khóa đào tạo**

- Đối tượng: Y sỹ; Điều dưỡng; Kỹ thuật viên có đủ hai điều kiện sau đây:

+ Đang làm việc hoặc sẽ làm việc (Sau khi hoàn thành khóa học) tại Bệnh viện tuyến tỉnh hoặc tuyến huyện.

+ Được Bệnh viện tuyến tỉnh hoặc huyện cử đi học và tiếp nhận sau khi kết thúc khóa học.

**V. Nội dung đào tạo**

| TT | Tên bài                                     | Mục tiêu học tập   | Số tiết |           |           |
|----|---|--|---------|-----------|-----------|
|    |   |  | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành |
| 1  | Chức trách nhiệm vụ của KTV dụng cụ nội soi | Hiểu rõ được chức trách nhiệm vụ của KTV dụng cụ nội soi | 2       | 2         |           |

|    |  |   |     |   |     |
|----|--|---|-----|---|-----|
| 2  | Kỹ thuật rửa tay mặc áo đi găng trong phẫu thuật                                       | Tầm quan trọng của việc rửa tay mặc áo đi găng  | 4   | 2 | 2   |
| 3  | Phân loại và xử lý chất thải y tế  | Trình bày được quy trình thu gom và vận chuyển và xử lý chất thải y tế  | 4   | 4 | 2   |
| 4  | Cách bảo quản và xử lý dụng cụ nội soi sau phẫu thuật nội soi                          | Trình bày được các nguyên tắc khử khuẩn, tiệt khuẩn, các biện pháp phòng ngừa chuẩn<br>Trình bày được các nội dung kiểm soát chất lượng tiệt khuẩn và bảo quản dụng cụ tiệt khuẩn | 8   | 4 | 4   |
| 5  | Chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật nội soi   | Trình bày được tầm quan trọng của việc chuẩn bị người bệnh  | 8   | 4 | 4   |
| 6  | Chuẩn bị người bệnh và các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng    | Trình bày được tính năng các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng   | 8   | 4 | 4   |
| 7  | Chuẩn bị người bệnh và các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi sản khoa  | Trình bày được tính năng các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi sản khoa   | 8   | 4 | 4   |
| 8  | Chuẩn bị người bệnh và các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi tiết niệu | Trình bày được tính năng các phương tiện dụng cụ dùng trong phẫu thuật nội soi tiết niệu  | 8   | 4 | 4   |
| 9  | Kỹ thuật tit dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng   | Nắm vững được các tầng thì phẫu thuật nội soi ổ bụng  | 142 |   | 142 |
| 10 | Kỹ thuật tit dụng cụ phẫu thuật nội soi sản khoa                                       | Nắm vững được các tầng thì phẫu thuật nội soi sản khoa  | 143 |   | 143 |
| 11 | Kỹ thuật tit dụng cụ   | Nắm vững được các tầng thì phẫu thuật nội soi sản khoa  | 143 |   | 143 |

|                                 |                         |            |           |            |
|---------------------------------|-------------------------|------------|-----------|------------|
| cụ phẫu thuật nội soi tiết niệu | thuật nội soi tiết niệu |            |           |            |
|                                 | <b>Tổng cộng</b>        | <b>480</b> | <b>28</b> | <b>452</b> |

## VI. Đánh giá

.....  
 .....  
 .....  
 .....

Các chỉ tiêu cho từng học viên:

Thủ thuật:

| TT | Tên thủ thuật, kỹ thuật                              | Chỉ tiêu về thực hành<br>(số lượng – Cas) |          |        |
|----|--|---|----------|--------|
|    |  | Quan sát                                  | Trợ giúp | Tự làm |
| 1  | Thực hành tít dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng      | 10  | 20       | 30     |
| 2  | Thực hành tít dụng cụ phẫu thuật nội soi sản khoa    | 10  | 10       | 5      |
| 3  | Thực hành tít dụng cụ phẫu thuật nội soi chấn thương | 5   | 5        | 5      |
| 4  | Thực hành tít dụng cụ phẫu thuật nội soi tiết niệu   | 10  | 20       | 20     |

### 6.2. Đánh giá kết thúc: 01 bài thi viết và 01 bài thi thực hành

- Bài thi viết:

Thời gian: 45 - 60 phút

Nội dung: Tổng hợp kiến thức toàn khóa

Phương pháp: Bài tập xử trí tình huống và câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

- Bài thi thực hành:

Thời gian: 60 - 90 phút

Nội dung: Thực hiện kỹ thuật tít dụng cụ phẫu thuật trên người bệnh

Phương pháp: Quan sát bảng kiểm và vấn đáp

Điểm thi kết thúc: Trung bình cộng của hệ số điểm bài thi viết và điểm bài thi thực hành, trong đó điểm lý thuyết hệ số 1, điểm thực hành hệ số 2.

## VII. Tổ chức khóa học

### 7.1. Phân bổ thời gian khóa học:

#### 7.1.1 Quỹ thời gian

12 tuần x 5 ngày x 8 tiết học = 480 tiết

#### 7.1.2. Phân bổ thời gian

- Khai giảng, bế giảng: 4 tiết
- Kiểm tra thường xuyên: 16 tiết
- Học lý thuyết: 28 tiết
- Học thực tập lâm sàng 412 tiết
- Ôn tập và thi kết thúc khóa học 20 tiết

#### 7.1.3. Thời gian biểu

##### Tuần 1

| Thời gian  | Thứ 2                | Thứ 3              | Thứ 4              | Thứ 5              | Thứ 6              |
|------------|----------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| Buổi sáng  | Khai giảng và học LT | Học LT             | Học LT             | Học LT             | Học LT             |
| Buổi chiều | Thực hành lâm sàng   | Thực hành lâm sàng | Thực hành lâm sàng | Thực hành lâm sàng | Thực hành lâm sàng |

##### Tuần 2 -> 11

| Thời gian  | Thứ 2       | Thứ 3       | Thứ 4       | Thứ 5       | Thứ 6       |
|------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| Buổi sáng  | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng |
| Buổi chiều | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng | TT lâm sàng |

##### Tuần 12:

| Thời gian | Thứ 2       | Thứ 3                           | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|-----------|-------------|---------------------------------|-------|-------|-------|
| Buổi sáng | TT lâm sàng | Ôn thi và thi kết thúc khóa học |       |       |       |

|            |             |                                 |        |
|------------|-------------|---------------------------------|--------|
| Buổi chiều | TT lâm sàng | Ôn thi và thi kết thúc khóa học | Bé mạc |
|------------|-------------|---------------------------------|--------|

*Ghi chú:*

1. Buổi sáng = 4tiết/buổi, bắt đầu từ 7h30 và kết thúc vào 12h00

2. Buổi chiều = 4 tiết/buổi, bắt đầu từ 13h00 và kết thúc vào 16h30

## **7.2. Tổ chức khóa học**

- Mỗi lớp học không quá 10 học viên
- Khóa học được tổ chức tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La và do phòng Chỉ đạo tuyển trực tiếp quản lý.

- Mỗi lớp học có 1 giáo viên phụ trách và đồng thời là tư vấn hỗ trợ học tập cho mỗi học viên.

- Học viên trong lớp bầu lớp trưởng

- Học lý thuyết tại Phòng giao ban khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức

- Thực hành: tại các phòng mổ trong khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức

## **7.3. Cấp chứng chỉ**

7.3.1. Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây thì được Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận Đào tạo liên tục theo quy định của Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế.

- Không nghỉ quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Điểm trung bình của các điểm thành phần phải từ 5 trở lên.

7.2.3. Những học viên không đủ những tiêu chuẩn trên không được cấp giấy chứng nhận và sẽ bị trả về đơn vị công tác.

## **VIII. Điều kiện thực hiện chương trình**

### **8.1. Đội ngũ giảng viên**

- Số lượng: Tối thiểu 3 giảng viên

- Trình độ: Phẫu thuật viên, kỹ thuật viên, đang công tác tại khoa Ngoại – Sản- PT-GMHS Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La.

### **8.2. Tài liệu tham khảo cho học viên, giáo viên**

- Giáo trình của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức



### **8.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị học tập**

- Phòng học lý thuyết: Tại phòng giao ban khoa PTGMHS
- Phòng học thực hành: Tại các phòng mổ khoa PTGMHS
- Phương tiện nghe nhìn: Bảng, bút viết, máy tính và máy chiếu
- Trang thiết bị, đồ dùng học tập

### **IX. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

- Phương pháp giảng dạy: Giảng viên truyền đạt kiến thức lý thuyết bằng thuyết trình, thảo luận ...

- Thực tập lâm sàng: học viên học thực hành trên lâm sàng tại các phòng mổ sẽ được chia thành 2-4 nhóm. Mỗi nhóm có 1 giảng viên hướng dẫn. Học viên được tiếp cận bệnh nhân, hỏi bệnh, thăm khám. Học viên có thể xử trí thực hành kỹ thuật trên bệnh nhân với sự cho phép, hướng dẫn và giám sát của giảng viên.

- Học viên sẽ được tham gia trực cùng các ca trực của bác sĩ: 3-5 học viên đi trực theo 1 bác sĩ, KTV. Học viên được học lâm sàng trong ca trực của mình với sự hướng dẫn, giám sát của bác sĩ, KTV điều dưỡng trực.

- Thi lâm sàng:

Các học viên sẽ thực hiện các kỹ thuật theo từng loại phẫu thuật, giảng viên sẽ kiểm tra ra các câu hỏi (trả lời vấn đáp) về bệnh nhân thi, quan sát học viên hỏi bệnh, thăm khám, chuẩn bị bệnh nhân, chuẩn bị phương tiện dụng cụ phù hợp cho ca phẫu thuật đó.

- Chỉ tiêu thực hành:

Mỗi học viên nên có một sổ theo dõi học tập và ghi chép các bệnh nhân đã thăm khám và cấp cứu, các kỹ thuật đã tham gia hoặc trực tiếp thực hiện với xác nhận của giảng viên hoặc bác sĩ phẫu thuật.